

Petite histoire d'un manuscrit enluminé Câu chuyện nhỏ về một bản thảo được tô màu

Le *Lục Vân Tiên*, poème écrit en nôm par Nguyễn Đình Chiểu (1822-1888) au milieu du XIX^e siècle fait partie des trésors littéraires qui forment aujourd'hui encore les bases de la culture populaire, à la fois lettrée et orale, du Vietnam contemporain.

La première traduction en langue étrangère remonte à 1864, sous l'initiative de Gabriel Aubaret qui publie l'œuvre en français dans le *Journal Asiatique*. D'autres suivent dont celles de Trương Vĩnh Ký ou encore d'Abel des Michels (1883). C'est la lecture de cette version qui incite un officier de la Marine à passer commande auprès d'un artiste de la cour de Huế pour réaliser au début des années 1890 la toute première œuvre illustrée du poème.

De retour en France, Eugène Gibert en fait don à l'Académie des Inscriptions et Belles Lettres le 26 mai 1899. Pendant plus de 120 ans, le document conservé à la bibliothèque de l'Institut tombe littéralement dans l'oubli.

C'est à l'occasion de l'allocution du professeur Phan Huy Lê, élu membre correspondant étranger à l'AI BL, que l'œuvre est redécouverte le 30 septembre 2011.

Le centre de l'École française d'Extrême-Orient au Vietnam a engagé depuis un projet de recherche et d'édition de ce document d'une grande valeur scientifique et esthétique. Cette exposition est la première présentation publique de ce manuscrit inédit. Le *Lục Vân Tiên* est une œuvre littéraire vietnamienne. Le manuscrit, né du contact franco-vietnamien, est sans aucune ambiguïté possible une œuvre d'art qui l'est tout autant. Elle représente un trésor enfoui du patrimoine culturel vietnamien.

Luc Vân Tiên, *chuyện thơ bằng chữ Nôm của Nguyễn Đình Chiểu (1822-1888) được sáng tác vào giữa thế kỷ 19 là một trong số những tác phẩm trong kho tàng văn học mà cho đến nay vẫn là nền tảng của nền văn hóa dân gian truyền miệng và văn học của Việt Nam thời hiện đại.*

Bản dịch đầu tiên tác phẩm này sang tiếng nước ngoài có từ năm 1864 do Gabriel Aubaret khởi xướng và cũng là người đã xuất bản tác phẩm này bằng tiếng Pháp trên Tạp chí « Journal Asiatique ». Những bản dịch tiếp theo là của các ông Trương Vĩnh Ký và Abel des Michels (1883). Một sĩ quan hải quân sau khi đọc bản dịch này đã thuê một họa sĩ của Triều đình Huế thực hiện vào đầu những năm 1890 tác phẩm minh họa đầu tiên cho chuyện thơ này

Sau khi trở về Pháp, Eugène Gibert đã tặng tác phẩm này cho Viện Hàn lâm Văn khắc và Mỹ văn Pháp vào ngày 26 tháng 5 năm 1899. Trong suốt hơn 120 năm, tài liệu này được lưu giữ trong thư viện của Viện Hàn lâm và nó hoàn toàn bị rơi vào quên lãng.

Vào ngày 30 tháng 9 năm 2011, trong bài phát biểu của Giáo sư Phan Huy Lê tại lễ nhận giấy chứng nhận Viện sĩ thông tấn của Viện Hàn lâm Văn khắc và Mỹ văn Pháp, tác phẩm này mới được tìm lại.

Từ ngày đó, Trung tâm EFEO tại Việt Nam đã bắt đầu thực hiện dự án nghiên cứu và xuất bản tài liệu có giá trị lớn về mặt khoa học lẫn thẩm mỹ này. Cuộc trưng bày lần này là lần giới thiệu đầu tiên tới công chúng bản thảo chưa từng được xuất bản. Tác phẩm Lục Vân Tiên là một tác phẩm văn học của Việt Nam. Bản thảo được sinh ra từ mối quan hệ Pháp-Việt và rõ ràng là một tác phẩm nghệ thuật thực thụ, một tài sản bị giấu kín trong kho tàng di sản văn hóa Việt Nam.

COMMANDE / ĐẶT LÀM



L'initiateur, Eugène Gibert / Eugène Gibert, người khởi xướng

REDÉCOUVERTE DU MANUSCRIT MS 3816 LE 30 SEPTEMBRE 2011 BẢN THẢO MS 3816 ĐƯỢC TÌM RA LẠI VÀO NGÀY 30 THÁNG 9 2011

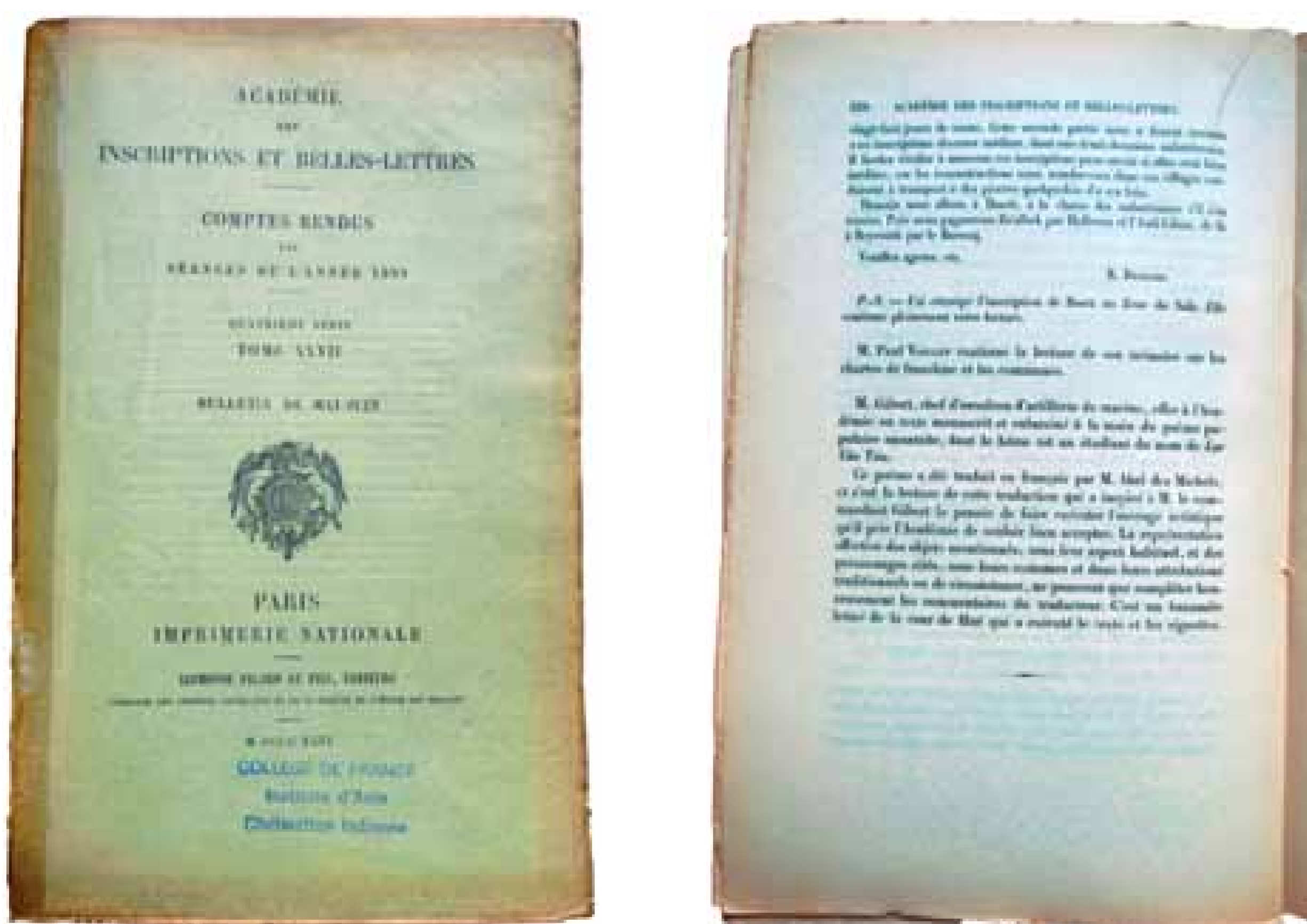


Visite de la bibliothèque de l'Institut (quai Conti, Paris) par le professeur Phan Huy Lê, accompagné notamment d'Andrew Hardy, Philippe Papin, Marcus Durand, Pascal Bourdeaux. / Giáo sư Phan Huy Lê thăm thư viện của Học viện Pháp (đường Conti, Paris) cùng với các ông Andrew Hardy, Philippe Papin, Marcus Durand, Pascal Bourdeaux.



Présentation du manuscrit par madame Pastoureau, conservateur général, directeur de la bibliothèque de l'Institut. / Bà Pastoureau, tổng quản thủ, giám đốc Thư viện của Học viện Pháp, giới thiệu bản thảo.

DON / QUÀ TẶNG



Compte-rendu des séances de l'Académie des Inscriptions et Belles-Lettres (1899) / Báo cáo các phiên họp của Viện Hàn lâm Văn khắc và Mỹ văn Pháp (1899)

Le manuscrit Ms 3816 se présente en deux parties :

- Un texte encadré d'enluminures couleur foliotées de droite à gauche, accompagnées chacune d'une explication en français inspirée de la traduction d'Abel des Michels : 282 feuillets recto, 30 x 21 cm.
- Un texte imprimé sur 53 feuillets recto-verso foliotés de droite à gauche, en papier très fin, format in-16.

Bản thảo số Ms 3816 gồm hai phần :

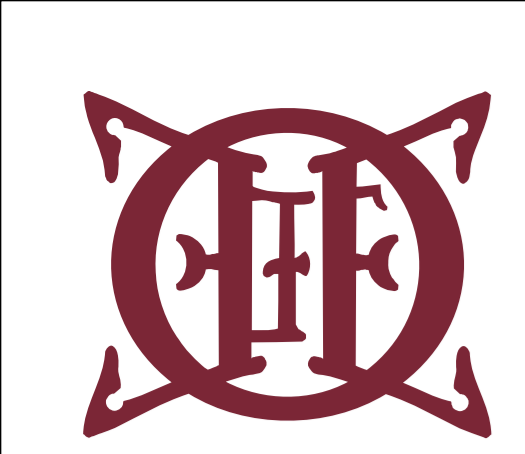
- Phần bài viết được viền bằng chữ trang trí màu đánh số từ phải qua trái đi liền với mỗi chữ màu là nghĩa bằng tiếng Pháp theo bản dịch của Abel des Michels : 282 trang mặt trước, khổ 30 x 21 cm.
- Phần bài viết được in hai mặt trên 53 tờ giấy rất mỏng và được đánh trang từ phải qua trái, khổ 16.



Une planche du manuscrit consulté le 30 septembre 2011. Tham khảo bản khắc bản thảo ngày 30 tháng 9 năm 2011.



Une page du feuillet en nôm du poème Luc Vân Tiên (53 p. recto-verso) Một trang giấy chữ Nôm trong Lục Vân Tiên (53 trang hai mặt)



Couverture commentée du manuscrit

Bìa minh họa bản thảo

COMMENTAIRE MANUSCRIT DU DONATEUR.

Citations : « Ceci est un commentaire par le dessin d'un poème populaire Annamite.../...J'ai profité d'un séjour de 2 ans à Hué pour faire exécuter par un indigène nommé Lê Đứi Trạch - surnommé Thó, d'un âge déjà respectable, peintre enlumineur employé par la cour royale un texte illustré de l'Histoire des amours si souvent traversées de l'étudiant Lục Vân Tiên et de sa fidèle fiancée Nguyệt-nga.

Voici les instructions reçues par l'Artiste :

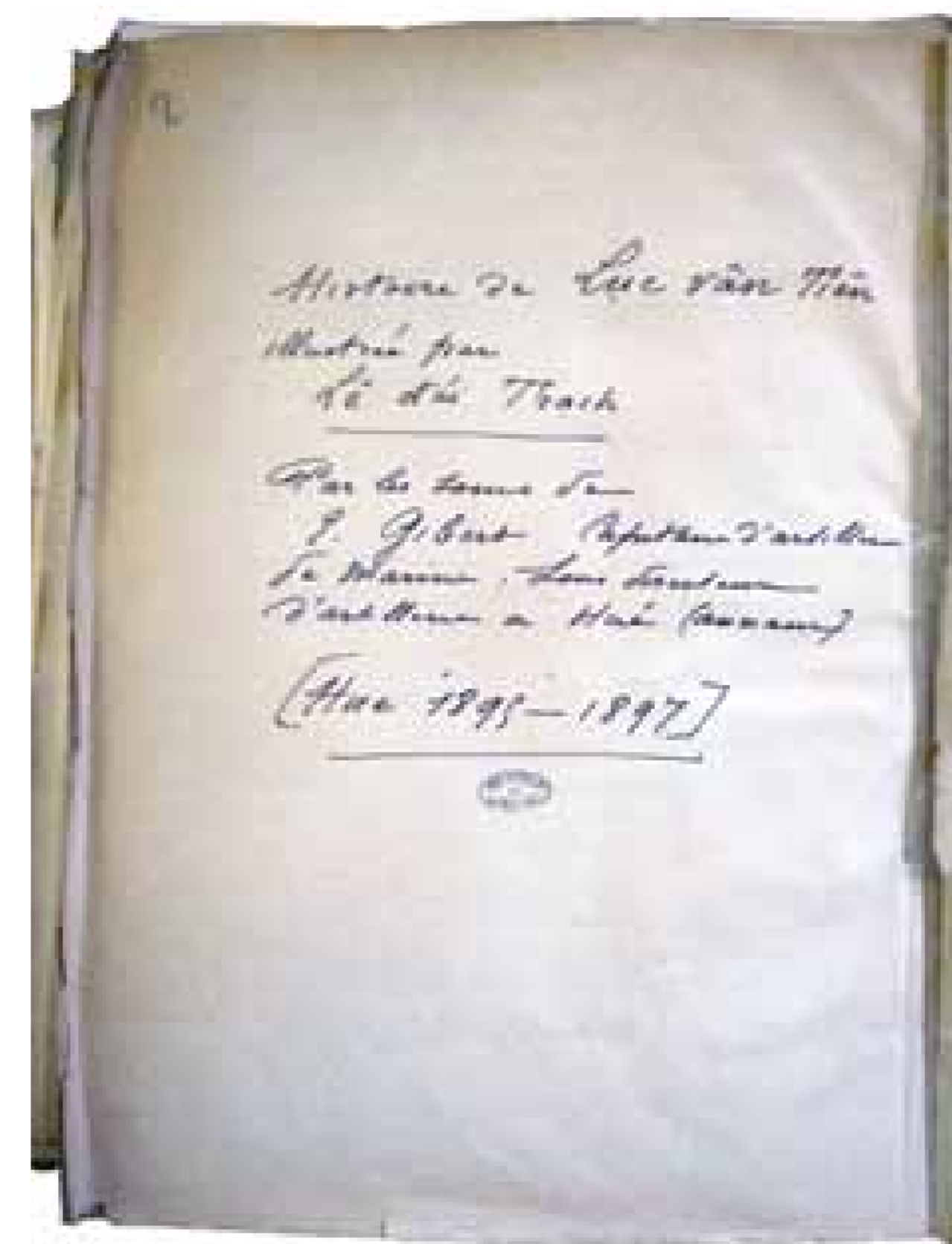
Représenter fidèlement tous les personnages ; tous les animaux, toutes les plantes, tous les objets mentionnés et, autant que possible toutes les cérémonies de la vie privée ou publique, toutes les manières d'être de cette vie.

Le texte est le texte populaire à Hué, couramment imprimé dans les environs.

Les illustrations complètent la traduction et les notes du Maître sans les contredire : Qu'il reçoive l'expression de ma très respectueuse admiration en même temps que de ma reconnaissance.

On trouvera à la gauche du volume le résultat du travail d'[un] second dessinateur (du vers 1270 au vers 1336 du texte de Mr Abel des Michels). On a donc, pour ce passage, les interprétations de deux artistes différents.

Si les hasards de mon service m'appellent de nouveau en Indochine, j'ai l'intention de faire illustrer de même le récit des aventures de Kim et de Kieu. »



Histoire de Lục Vân Tiên illustré par Lê Đứi Trạch
Par les soins de E. Gibert, Capitaine d'artillerie de Marine
Sous-directeur d'artillerie à Hué (Annam)
Hué [1895-1897]
Câu chuyện về Lục Vân Tiên do Lê Đứi Trạch minh họa
Theo yêu cầu của E. Gibert, đại úy pháo binh Hải quân
Đại đội phó pháo binh ở Huế (Trung kỳ)
Huế [1895-1897]



Offert à l'Académie dans la séance du 26 mai 1899 /
Lễ trao tặng tác phẩm cho Viện Hàn lâm ngày 26 tháng 5 năm 1899

LỜI BÌNH CHÚ BẢN THẢO CỦA NGƯỜI TRAO TẶNG.

Trích dẫn : « Đây là diễn giải của một họa sĩ về một bài thơ dân gian của người An-nam... /.... Trong hai năm ở Huế tôi đã thuê một người bản xứ tên là Lê Đứi Trạch, biệt danh là Thó, tuổi đáng kính, họa sĩ tô chữ trang trí của triều đình vẽ minh họa cho Câu chuyện về tình yêu thoáng qua giữa chàng thư sinh Lục Vân Tiên và người vợ đã hứa hôn chung thủy Nguyệt Nga.

Dưới đây là những yêu cầu mà người họa sĩ phải thực hiện : Trình bày một cách trung thực nhất các nhân vật ; tất cả các con vật, mọi cây cỏ, mọi vật và mọi nghi lễ về đời sống cá nhân và cộng đồng có thể, mọi thứ của cuộc sống.

Bài văn dân gian ở Huế, vừa mới được in ở vùng ven Huế.

Những hình ảnh minh họa theo đúng phân dịch và chú giải của Ông chủ : sự khâm phục trân trọng cũng như sự biết ơn của Ông chủ đối với họa sĩ.

Bên trái của tập sách là những hình vẽ minh họa của người họa sĩ thứ hai (từ câu 1270 đến câu 1336 trong bản chính của ông Abel des Michels). Như vậy có hai họa sĩ khác nhau trình bày phần này.

Nếu như ngẫu nhiên tôi được gọi lần nữa tới làm việc ở Đông Dương, tôi cũng sẽ làm tiếp cuốn minh họa tương tự câu chuyện về Kim và Kieu.

COUVERTURE DU MANUSCRIT ENLUMINÉ

Le texte du milieu donne

1° en gros caractères : le titre du poème

2° en caractères moindres : le nom de l'artiste

La date et le lieu d'exécution

Les deux premiers caractères sont les caractères

1° Vân qui signifie nuage ; 2° Tiên qui signifie génie

L'Artiste s'est basé sur ce jeu de mots et a dessiné des génies dans les nuages : ces génies vêtus de leurs costumes traditionnels [en fait les Huit Immortels, Bát tiên] sont représentés munis de leurs attributs et accompagnés d'animaux mythiques.

Hà Tiên cô avec un phénix ou phụng (en haut et gauche)

Trương Quả Lão (vieillard) (à droite du texte)

Lâm Thế Hòa (jeune)

Lý Thiết Quả (gauche du texte)

Hán Tương Tư (enfant)

Tào Quốc Cựu avec un lion (en bas à droite)

Lữ Đông Tàn avec un tigre (en bas à gauche)



BÌA BẢN THẢO ĐƯỢC TÔ CHỮ TRANG TRÍ

Ở giữa :

1° chữ to : tên bài thơ

2° chữ bé hơn một ít : tên họa sĩ

Ngày tháng và địa điểm thực hiện

Hai chữ đầu là các chữ

1° Vân có nghĩa là mây ; 2° Tiên có nghĩa là thần

Họa sĩ dựa vào lối chơi chữ và vẽ các thần trên mây : các thần mặc quần áo truyền thống [Bát tiên] mang biểu tượng và được những con vật huyền thoại hộ tống.

Hà Tiên cô với chim phượng hoàng hoặc phụng (trên cao, bên trái).

Trương Quả Lão (bên phải bài viết)

Lâm Thế Hòa (thanh niên)

Lý Thiết Quả (bên trái bài viết)

Hán Tương Tư (trẻ nhỏ)

Tào Quốc Cựu và sư tử (ở dưới bên phải)

Lữ Đông Tàn và con hổ (ở dưới bên trái)